

Bản án số: 15/2025/HSST

Ngày: 29/7/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - HÀ NỘI

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà: **Bà Phan Thanh Hà**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Danh Hải**

Ông Trần Vũ Vương

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: **bà Đinh Thị Thủy** – Thư ký TAND khu vực 3 - Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Hà Nội tham gia phiên toà: **bà Nguyễn Ngọc Ánh** - Kiểm sát viên

Ngày 29/7/2025 tại trụ sở TAND khu vực 3 - Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 126/2025/HSST, ngày 28/5/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Thị H**- Sinh năm: 1989; Giới tính: nữ; Nơi ĐKNKTT: xóm 1 thôn B, xã H, huyện N, tỉnh H (nay là xóm 1 thôn B, xã K, thành phố H); chỗ ở: không nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Bùi Thế X; Con bà: Vũ Thị K; Chồng: Vũ Duy C; **TATS:** (Danh chỉ bản số 569 ngày 19/4/ 2025 Văn phòng cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội (PC11B) lập và lý lịch tư pháp phản ánh); - Ngày 27/12/2018, TAND quận Thanh Xuân, Hà Nội xử 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (đã xóa án tích); - Ngày 09/3/2021, TAND quận Thanh Xuân, Hà Nội xử phạt 01 năm 01 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (đã xóa án tích).

Bị cáo bị bắt ngày 19/4/2025 - có mặt tại phiên toà.

- **Người bị hại:** anh Thẩm Đức V- sinh năm: 2004 (có mặt)

Trú tại: số 57C ngõ 101 T, p. B, q. H, Hà Nội (nay là số 57C ngõ 101 T, p.B, Hà Nội)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07h00’ ngày 13/04/2025, Bùi Thị H sử dụng tài khoản Facebook “Linh Kool” vào trang “Hội nhóm giúp việc theo giờ” và thấy tài khoản Facebook “Le Chu Liem” đăng bài cần tuyển người giúp việc theo giờ tại địa chỉ số nhà 57C ngõ 101 T, pH B, quận H, Hà Nội, kèm số điện thoại 0904221499 của anh Thẩm Đức V. H sử dụng số điện thoại 0566706608 gọi đến số điện thoại trên của anh V để nhận việc. Hai bên thống nhất công việc và tiền công dọn nhà là 60.000đ/giờ. H đi xe bus đến khu vực cổng bệnh viện T rồi đi bộ vào nhà của anh V ở 57C ngõ 101 Thanh Nhàn. Khoảng 07h40’ cùng ngày, anh V ra đón H vào nhà và bắt đầu

dọn dẹp từ tầng bốn của ngôi nhà xuống. Sau khi phơi quần áo trên tầng bốn, H xuống tầng hai vào phòng bên phải cầu thang để thu dọn rác thì thấy trên bàn trang điểm trong phòng có 01 chiếc hộp bằng da màu đen, phía trên là nhựa trong suốt, có thể nhìn vào bên trong. H thấy có 01 dây chuyền vàng Ý, 01 đôi hoa tai vàng Tây, 01 lắc tay vàng Tây, 01 nhẫn kim loại màu trắng có gắn đá màu đen bên trong hộp nên nảy sinh ý định trộm cắp số tài sản trên để bán lấy tiền tiêu xài. H giấu số vàng trên vào trong túi quần. Sau đó, H nhìn thấy trên bàn trang điểm còn có 01 con lợn đất đựng tiền tiết kiệm, H đoán trong con lợn có tiền nên tìm cách để trộm cắp tiền bên trong. H đi xuống tầng 1 lấy trong tủ bếp 01 chiếc thìa nhỏ bằng kim loại mang lên tầng hai, sử dụng chiếc thìa để khoét, đập lỗ đút tiền ở phía trên lưng con lợn cho rộng ra được một lỗ hình bầu dục rồi dùng tay để móc hết số tiền bên trong, tổng số được 10.000.000đ. Số tiền trộm cắp được H chia làm 2 cọc, lấy dây chun buộc lại và giấu trong túi quần. Trong quá trình dọn nhà, H đã cho các mảnh vỡ của con lợn đất, thìa kim loại mà H dùng để khoét, đập vỡ lợn đất cùng rác thu dọn trong nhà anh V vào túi nilon để tại trước cửa nhà anh Việt. Khoảng 11h00' cùng ngày, H dọn nhà xong, anh V trả 180.000đ tiền công dọn nhà. H đi bộ ra đầu ngõ 229 M, p Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội gọi một xe taxi đi đến khu vực phố Ngô Quyền, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội rồi xuống xe đi bộ vào phố đi bộ tìm nơi để bán số vàng vừa trộm cắp được. Khoảng 11h50' cùng ngày, H đến cửa hàng kinh doanh vàng bạc ở số 76 phố Hàng Bạc, p Hàng Bạc, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội của bà Ngô Thị Mai L bán 01 dây chuyền vàng Ý, 01 đôi hoa tai vàng Tây, 01 lắc tay vàng Tây, 01 nhẫn kim loại màu trắng có gắn đá màu đen vừa trộm cắp được cho bà Lan với giá 11.400.000đ. Sau khi bán vàng xong, H đã tiêu xài cá nhân hết 6.200.000 đ, còn lại 15.200.000đ.

Khoảng 20h00' ngày 18/04/2025, khi H đang đi bộ tại trước số nhà 44 Tạ Quang Bửu, p Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội thì bị Công an p Bạch Mai kiểm tra hành chính và mời về trụ sở để xác minh, làm rõ việc H trộm cắp tài sản của anh V. Thu giữ của Bùi Thu H: 01 chiếc điện thoại di động Galaxy A56 màu đen, imei1: 359063751176301, imei2: 359232741176305 đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động Nokia 220 màu cam imei1: 350077082439310, imei2: 350077082439328 đã qua sử dụng và số tiền mặt 15.200.000đ.

Kết luận định giá tài sản số 36/KL-HĐ ĐGTS ngày 11/06/2025 kết luận:

- 01 dây chuyền vàng Ý, loại vàng có độ tuổi 10K, mua năm 2024 với giá khoảng 15.000.000đ có giá trị tại thời điểm định giá tháng 02/2025 là **4.900.000đ**

- 01 chiếc nhẫn vàng trắng mặt đá đen, loại vàng có độ tuổi 10K, mua năm 2022 với giá khoảng 22.000.000đ có giá trị tại thời điểm định giá tháng 02/2025 là **5.350.000đ**;

- 02 chiếc hoa tai vàng Tây, loại vàng có độ tuổi 10K, mua năm 2024 với giá khoảng 3.700.000đ có giá trị tại thời điểm định giá tháng 02/2025 là **2.400.000đ**

- 01 chiếc lắc tay vàng Tây, loại vàng có độ tuổi 10K, mua năm 2023 với giá khoảng 15.000.000đ có giá trị tại thời điểm định giá tháng 02/2025 là **6.400.000đ**.

Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 19.050.000đ (mười chín triệu không trăm năm mươi nghìn đồng)

Tại Cơ quan điều tra, Bùi Thị H khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Đối với bà Ngô Thị Mai L: Bà L khai khi H đến bán vàng, bà L không biết nguồn gốc vàng mà H có là do trộm cắp được nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý đối với bà L về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Về bồi thường thiệt hại dân sự: Anh V yêu cầu H bồi thường cho anh V tổng số tiền 15.200.000đ gồm cả tiền H trộm cắp trong lợn đất và giá trị số vàng, trang sức H đã trộm cắp của anh V. Ngoài ra, anh V không có yêu cầu nào khác đối với những tài sản đã bị thiệt hại.

Ngày 13/6/2025, Cơ quan điều tra đã trao trả cho anh V 01 con lợn đất loại lợn đựng tiền tiết kiệm đã qua sử dụng và 01 chiếc hộp bằng da màu đen.

Tại bản cáo trạng số 136/CT-VKS ngày 25/6/2025, của VKSND quận Hai Bà Trưng (nay là VKSND khu vực 3 - Hà Nội) đã truy tố bị cáo Bùi Thị H về tội "**Trộm cắp tài sản**" theo khoản 1, Điều 173 - BLHS.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Bị cáo thấy được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

- Người bị hại (anh V): Đề nghị tòa xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật. Số tiền cơ quan công an thu giữ của bị cáo khi bị bắt là tiền do bị cáo bán tài sản trộm cắp của tôi, nên đề nghị HĐXX cho tôi xin lại, ngoài ra tôi không yêu cầu gì khác.

- Tại phiên tòa, đại diện VKS giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Khoảng 07h40' ngày 13/04/2025 tại số nhà 57C ngõ 101 T, p B, quận, thành phố Hà Nội, Bùi Thị H có hành vi trộm cắp 01 dây chuyền vàng Ý, 01 đôi hoa tai vàng Tây, 01 lắc tay vàng Tây, 01 nhẫn vàng trắng mặt đá đen và số tiền mặt 10.000.000đ của anh Thẩm Đức V, tổng trị giá là 29.050.000đ (*hai mươi chín triệu không trăm năm mươi nghìn đồng*). Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Do đó, VKS giữ nguyên quyết định truy tố đối với Bùi Thị H về tội "Trộm cắp tài sản". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s, khoản 1 Điều 51 - BLHS, xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Tịch thu, phát mại, sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại Galaxy A56 màu đen, imei1: 359063751176301, imei2: 359232741176305 đã qua sử dụng;

- Hoàn trả bị cáo 01 chiếc điện thoại di động Nokia 220 màu cam imei1: 350077082439310, imei2: 350077082439328 đã qua sử dụng.

- Hoàn trả anh V số 15.200.000đ.

NHÂN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, VKS nhân dân khu vực 3 - thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ

tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra phiên hợp với nhau, phiên hợp với biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án - đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07h40' ngày 13/04/2025 tại số nhà 57C ngõ 101 T, p B, quận H, thành phố Hà Nội, Bùi Thị H về hành vi trộm cắp 01 dây chuyền vàng í, 01 đôi hoa tai vàng Tây, 01 lắc tay vàng Tây, 01 nhẫn vàng trắng mặt đá đen và số tiền mặt 10.000.000đ của anh Thảm Đức V, tổng trị giá là 29.050.000đ (*hai mươi chín triệu không trăm năm mươi nghìn đồng*). Đối chiếu với quy định của pháp luật, bị cáo đó phạm tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1, Điều 173 - BLHS. VKS truy tố bị cáo ra xét xử theo điều luật đó viện dẫn là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân và gây mất trật tự trị an xã hội, do vậy cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Về nhân thân: Bị cáo có 02 tiền án (đã được xóa), thể hiện bị cáo có nhân thân xấu, do vậy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để răn đe, giáo dục bị cáo. Hội đồng xét xử cũng xem xét; Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về bồi tH dân sự: Theo kết luận định giá tài sản, tổng giá trị tài sản bị mất là 29.050.000đ. Người bị hại (anh V) chỉ yêu cầu trả lại số tiền 15.200.000đ, đây là tiền cơ quan công an thu giữ của bị cáo khi bị bắt, số tiền này do bị cáo trộm cắp và bán tài sản trộm cắp mà có, nên hoàn trả anh V là có cơ sở. Ngoài ra anh V không yêu cầu gì khác.

Về vật chứng: Cơ quan công an thu giữ của bị cáo 02 điện thoại di động: Galaxy A56 màu đen và 01 điện thoại di động Nokia 220 màu cam đã qua sử dụng, bị cáo sử dụng chiếc điện thoại Galaxy A56 để vào mạng xã hội Facebook tìm việc giúp việc để thực hiện ý định trộm cắp tài sản. Do đó, xác định chiếc điện thoại Galaxy A56 là phương tiện để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, nên cần tịch thu, phát mại, sung công quỹ Nhà Nước; Còn chiếc điện thoại Nokia 220 màu cam là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, nên hoàn trả bị cáo.

Cơ quan công an còn thu giữ của bị cáo 15.200.000đ, đây là tiền bị cáo bán tài sản trộm cắp được của anh V mà có, nên hoàn trả anh V số tiền cơ quan công an đã thu giữ của bị cáo là có cơ sở.

Về biện pháp tư pháp: Bị cáo bán tài sản trộm cắp được 11.400.000đ và 10.000.000đ tiền mặt, tổng cộng 21.400.000đ, khi bị bắt, cơ quan công an thu giữ 15.200.000đ, người bị hại chỉ yêu cầu trả lại số tiền 15.200.000đ, số tiền còn lại bị

cáo ăn tiêu cá nhân 6.200.000đ. Nên buộc bị cáo phải truy nộp, sung công quỹ Nhà Nước.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định tại Điều 135 - BLTTHS

Về quyền kháng cáo: bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, 333 - BLTTHS.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- **Tuyên bố:** Bị cáo **Bùi Thị H** phạm tội "**Trộm cắp tài sản**"

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s, khoản 1 Điều 51 - BLHS.

Xử phạt: **Bùi Thị H 18** (mười tám) tháng tù.

Thời hạn tù kể từ ngày 19/4/2025.

* **Về vật chứng:** Căn cứ Điều 47 - BLHS.

- Tịch thu, phát mại, sung công quỹ Nhà Nước 01 điện thoại Galaxy A56 màu đen, imei1: 359063751176301, imei2: 359232741176305 đã qua sử dụng (hiện đang lưu giữ tại phòng THADS khu vực 3/2025/KV3-009-GN/THA-CA)

- Hoàn trả bị cáo 01 chiếc điện thoại di động Nokia 220 màu cam imei1: 350077082439310, imei2: 350077082439328 đã qua sử dụng (hiện đang lưu giữ tại phòng THADS khu vực 3/2025/KV3-009-GN/THA-CA)

- Hoàn trả anh Thảm Đức V số tiền 15.200.000đ (tại tài khoản số: 3949.0.1054168 ngày 21/7/2025)

* **Về biện pháp tư pháp:** Căn cứ Điều 46 – BLHS

Buộc bị cáo phải truy nộp số tiền 6.200.000đ sung công quỹ Nhà Nước.

* **Án phí:** Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

* **Quyền kháng cáo:** bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Hai Bà Trưng
- Chi cục THADS quận Hai Bà Trưng;
- UBND quận Hai Bà Trưng
- Các đương sự; Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;

Phan Thanh Hà

